

Số: 809 /BKHĐT-PC

V/v hướng dẫn áp dụng tạm thời Hiệp định  
Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp  
Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: .....

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Vương quốc liên hiệp Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) đã được ký kết tại Luân-đôn, Vương quốc Anh. Tại Nghị quyết số 190/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc áp dụng tạm thời Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Chính phủ đã “*đồng ý áp dụng tạm thời Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len kể từ 23 giờ ngày 31 tháng 12 năm 2020 giờ GMT, tức là 06 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2021 giờ Việt Nam*”.

Để tận dụng ưu đãi trong Hiệp định UKVFTA ngay khi Hiệp định có hiệu lực, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý KCN, KCX, KKT căn cứ quy định tại Hiệp định UKVFTA triển khai và áp dụng tạm thời cam kết về tự do hóa đầu tư theo quy định tại các Mục 4 và 6 Phụ lục ban hành kèm theo Hiệp định UKVFTA. Các nội dung liên quan đến việc áp dụng các quy định còn lại của Chương 8 về tự do hóa đầu tư, thương mại dịch vụ và thương mại điện tử trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) đối với Vương quốc Anh sẽ được Bộ Công Thương hướng dẫn bằng văn bản khác.

Đối với cam kết trong lĩnh vực mua sắm chính phủ, đề nghị thực hiện theo công văn số 5079/BKHĐT-QLĐT ngày 06/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện cam kết về đấu thầu trong Hiệp định EVFTA (kèm theo).

Bản mềm Hiệp định UKVFTA được đăng tải tại <https://fta.moit.gov.vn/index.php?r=site%2Fdetail&id=188>.

Bản mềm Hiệp định EVFTA được đăng tải tại <https://fta.moit.gov.vn/index.php?r=site%2Fcontent&id=63>.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo để các Cơ quan biết và thực hiện.//

**Nơi nhận:**

- Cơ quan trong danh sách kèm theo công văn này;
- Bộ Công Thương (để phối hợp);
- Cục QLĐT;
- Lưu VP, PC<sub>450</sub>



*Trần Quốc Phương*



Đầu tư  
Email:  
vanphongbo@mpi.gov.vn  
Cơ quan: Bộ Kế hoạch và  
Đầu tư  
Thời gian ký: 07.08.2020  
17:34:07

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Số: 5079 /BKHDĐT-QLĐT

V/v thực hiện cam kết về đấu thầu trong Hiệp  
định EVFTA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:.....

Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) đã được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9, ngày 08 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.

Hiện tại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang hoàn thiện để chuẩn bị trình Chính phủ văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực thi cam kết về đấu thầu mua sắm trong Hiệp định EVFTA. Để đảm bảo sự tuân thủ Hiệp định EVFTA trong công tác lựa chọn nhà thầu, kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020, hoạt động lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Chương Mua sắm chính phủ Hiệp định EVFTA sẽ thực hiện theo quy định của Hiệp định EVFTA.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin gửi bản tóm tắt cam kết về đấu thầu của Việt Nam trong Hiệp định EVFTA để Quý cơ quan tham khảo. Nội dung đầy đủ của Chương Mua sắm chính phủ, Hiệp định EVFTA được đăng tải tại trang <http://muasamcong.mpi.gov.vn>.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo đến Quý cơ quan được biết./

**Nơi nhận:**

- Như trên (theo danh sách);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu VT, QLĐT. (TT<sub>13</sub>)



**Võ Thành Thống**



## PHỤ LỤC

# TÓM TẮT CAM KẾT VỀ MUA SẮM CHÍNH PHỦ CỦA VIỆT NAM TRONG HIỆP ĐỊNH EVFTA

(Kèm theo Công văn số 5079.../BKHT-QLĐT ngày 06/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

## I. Quy định chung về phạm vi điều chỉnh của Hiệp định

Gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định bao gồm:

- Gói thầu mua sắm hàng hoá, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn, xây lắp hoặc gói thầu hỗn hợp được quy định cụ thể tại Phụ lục Hiệp định EVFTA (Bản chào mở cửa thị trường của Việt Nam - sau đây gọi tắt là Bản chào);
- Có giá gói thầu bằng hoặc cao hơn ngưỡng tương ứng được quy định trong Bản chào của Việt Nam;
- Gói thầu thuộc dự án, dự toán của cơ quan mua sắm được liệt kê tại Bản chào;
- Không được loại trừ khỏi phạm vi điều chỉnh của Hiệp định (loại trừ trong Lời văn Chương mua sắm chính phủ, loại trừ trong các Phần của Bản chào, loại trừ tại Lưu ý chung của Bản chào).

## II. Tóm tắt một số cam kết của Việt Nam trong Hiệp định

### 1. Về giá gói thầu

1.1 Trong thời gian từ 01 tháng 8 năm 2020 cho đến 31 tháng 7 năm 2025, các gói thầu có giá bằng hoặc cao hơn ngưỡng dưới đây sẽ thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định

#### a) Cơ quan mua sắm cấp trung ương

- Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, tư vấn, phi tư vấn: giá gói thầu từ 1.500.000 SDR trở lên (tương đương khoảng 48 tỷ đồng).
- Đối với gói thầu xây lắp: giá gói thầu từ 40.000.000 SDR trở lên (tương đương khoảng 1,3 nghìn tỷ đồng).

#### b) Cơ quan mua sắm cấp địa phương và các cơ quan khác

- Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, tư vấn, phi tư vấn: giá gói thầu từ 3.000.000 SDR trở lên (tương đương khoảng 97 tỷ đồng).
- Đối với gói thầu xây lắp: giá gói thầu từ 40.000.000 SDR trở lên (tương đương khoảng 1,3 nghìn tỷ đồng).

c) Đối với gói thầu mua thuốc của các cơ quan thuộc phạm vi điều chỉnh, trường hợp gói thầu chỉ bao gồm một loại thuốc duy nhất, giá gói thầu từ 130.000 SDR (tương đương khoảng 4,2 tỷ đồng).

### 1.2 Giá gói thầu trong các năm tiếp theo được quy định chi tiết trong Bản

chào.

## 2. Về cơ quan mua sắm

a) Cơ quan cấp trung ương, bao gồm: Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Bộ Công Thương; Bộ Y tế; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao; Ủy ban Dân tộc; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Quốc phòng.

b) Cơ quan cấp địa phương, bao gồm: Thành phố Hà Nội; Thành phố Hồ Chí Minh (các đơn vị được liệt kê cụ thể tại Bản chào của Việt Nam).

c) Các cơ quan khác, bao gồm: Thông tấn xã Việt Nam; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam; 34 bệnh viện cấp Trung ương (chi tiết như Bản chào của Việt Nam); Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Đại học Quốc gia Hà Nội; Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

## 3. Về hàng hóa, dịch vụ cụ thể

a) Đối với các cơ quan cấp trung ương, cơ quan cấp địa phương và cơ quan khác được liệt kê tại bản chào

- Danh mục hàng hóa: tất cả các gói thầu mua sắm hàng hóa đều thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định, trừ những hàng hóa được liệt kê tại phần D của Bản chào và được loại trừ trong phần G, các lưu ý tại các phần A, B, C của Bản chào.

- Danh mục dịch vụ: chỉ những dịch vụ được liệt kê ở phần D của Bản chào thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định.

- Danh mục dịch vụ xây dựng: toàn bộ dịch vụ xây dựng thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định, trừ những dịch vụ được loại trừ tại các phần A, B, C, F và G của Bản chào.

b) Đối với Bộ Quốc phòng

Danh mục các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng như quy định tại phần A của Bản chào.

## 4. Về các loại trừ của Hiệp định

Các gói thầu của Việt Nam được loại trừ, không phải áp dụng chương Mua sắm chính phủ của Hiệp định được quy định cụ thể trong Lời văn Chương mua sắm chính phủ, loại trừ trong các phần và Lưu ý chung của Bản chào.

## DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

TT	Danh sách Sở Kế hoạch và Đầu tư
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang
9	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên
10	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu
12	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái
15	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình
16	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ
17	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
18	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang
19	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh
20	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên
21	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam
22	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương
23	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình
24	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định
25	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình
26	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa
27	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An
28	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh
29	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình
30	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị
31	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng
32	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên-Huế
33	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam
34	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi
35	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định
36	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên

37	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa
38	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận
39	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận
40	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai
41	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum
42	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông
43	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk
44	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng
45	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
46	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ
47	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
48	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai
49	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh
50	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương
51	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước
52	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An
53	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang
54	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long
55	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre
56	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh
57	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang
58	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp
59	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang
60	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu
61	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau
62	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang
63	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng
<b>TT</b>	<b>Danh sách Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất</b>
1	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang
2	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Kạn
3	Ban Quản lý KKT tỉnh Cao Bằng
4	Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Giang
5	Ban Quản lý các KCN tỉnh Hòa Bình
6	Ban Quản lý KKT cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn
7	Ban Quản lý KKT tỉnh Lào Cai
8	Ban Quản lý các KCN tỉnh Phú Thọ
9	Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La
10	Ban Quản lý các KCN tỉnh Thái Nguyên

11	Ban Quản lý các KCN tỉnh Tuyên Quang
12	Ban Quản lý các KCN tỉnh Yên Bái
13	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Ninh
14	Ban Quản lý các KCN tỉnh Hà Nam
15	Ban Quản lý các KCN và CX TP. Hà Nội
16	Ban Quản lý các KCN tỉnh Hải Dương
17	Ban Quản lý KKT TP. Hải Phòng
18	Ban Quản lý các KCN tỉnh Hưng Yên
19	Ban Quản lý các KCN tỉnh Nam Định
20	Ban Quản lý các KCN tỉnh Ninh Bình
21	Ban Quản lý KKT Vân Đồn
22	Ban Quản lý KKT tỉnh Quảng Ninh
23	Ban Quản lý KKT và các KCN tỉnh Thái Bình
24	Ban Quản lý các KCN tỉnh Vĩnh Phúc
25	Ban Quản lý KKT tỉnh Bình Định
26	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bình Thuận
27	Ban Quản lý khu công nghệ cao và các KCN thành phố Đà Nẵng
28	Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh
29	Ban Quản lý KKT Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa
30	Ban Quản lý KKT Đông Nam Nghệ An
31	Ban Quản lý các KCN tỉnh Ninh Thuận
32	Ban Quản lý KKT tỉnh Phú Yên
33	Ban Quản lý KKT tỉnh Quảng Bình
34	Ban Quản lý KKT mở Chu Lai
35	Sở Công thương Quảng Nam
36	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN tỉnh Quảng Ngãi
37	Ban Quản lý KKT tỉnh Quảng Trị
38	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN tỉnh Thanh Hóa
39	Ban Quản lý KKT, CN tỉnh Thừa Thiên Huế
40	Ban Quản lý các KCN tỉnh Đắk Lắk
41	Ban Quản lý các KCN tỉnh Đắk Nông
42	Ban Quản lý KKT tỉnh Gia Lai
43	Ban Quản lý KKT tỉnh Kon Tum
44	Ban Quản lý các KCN tỉnh Lâm Đồng
45	Ban Quản lý các KCN Bà Rịa - Vũng Tàu
46	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bình Dương
47	Ban Quản lý KKT tỉnh Bình Phước
48	Ban Quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai

49	Ban Quản lý các KCX và CN TP. Hồ Chí Minh
50	Ban Quản lý KKT tỉnh Tây Ninh
51	Ban Quản lý KKT tỉnh An Giang
52	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bạc Liêu
53	Ban Quản lý các KCN tỉnh Bến Tre
54	Ban Quản lý KKT tỉnh Cà Mau
55	Ban Quản lý các KCX và CN TP. Cần Thơ
56	Ban Quản lý KKT tỉnh Đồng Tháp
57	Ban Quản lý các KCN tỉnh Hậu Giang
58	Ban Quản lý KKT Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
59	Ban Quản lý KKT tỉnh Kiên Giang
60	Ban Quản lý KKT tỉnh Long An
61	Ban Quản lý các KCN tỉnh Sóc Trăng
62	Ban Quản lý các KCN tỉnh Tiền Giang
63	Ban Quản lý KKT tỉnh Trà Vinh
64	Ban Quản lý các KCN tỉnh Vĩnh Long
<b>TT</b>	<b>Danh sách một số Bộ, Sở và cơ quan khác</b>
1	Bộ Tư pháp
2	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Bộ Khoa học và Công nghệ
5	Bộ Tài chính
6	Bộ Xây dựng
7	Bộ Thông tin và Truyền thông
8	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam
9	Thanh tra Chính phủ
10	Bộ Công Thương
11	Bộ Y tế
12	Bộ Tài nguyên và Môi trường
13	Bộ Giáo dục và Đào tạo
14	Bộ Nội vụ
15	Bộ Ngoại giao
16	Ủy ban Dân tộc
17	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
18	Bộ Giao thông vận tải
19	Bộ Quốc phòng
20	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội
21	Sở Thông tin và Truyền thông TP Hà Nội



22	Sở Nội vụ TP Hà Nội
23	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP Hà Nội
24	Sở Công Thương TP Hà Nội
26	Sở Tài chính TP Hà Nội
27	Sở Xây dựng TP Hà Nội
28	Sở Giao thông vận tải TP Hà Nội
29	Sở Khoa học và Công nghệ TP Hà Nội
30	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội TP Hà Nội
31	Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hà Nội
32	Sở Y tế TP Hà Nội
33	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP Hà Nội
34	Sở Tư pháp TP Hà Nội
35	Sở Ngoại vụ TP Hà Nội
36	Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hà Nội
37	Sở Quy hoạch và Kiến trúc TP Hà Nội
38	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
39	Sở Thông tin và Truyền thông TP Hồ Chí Minh
40	Sở Nội vụ TP Hồ Chí Minh
41	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP Hồ Chí Minh
42	Sở Công Thương TP Hồ Chí Minh
44	Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh
45	Sở Xây dựng TP Hồ Chí Minh
46	Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh
47	Sở Khoa học và Công nghệ TP Hồ Chí Minh
48	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội TP Hồ Chí Minh
49	Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh
50	Sở Y tế TP Hồ Chí Minh
51	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP Hồ Chí Minh
52	Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh
53	Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hồ Chí Minh
54	Sở Quy hoạch và Kiến trúc TP Hồ Chí Minh
55	Thông tấn xã Việt Nam
56	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
57	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam
58	Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam
59	Bệnh viện Bạch Mai
60	Bệnh viện Chợ Rẫy
61	Bệnh viện Trung ương Huế

62	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
63	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ
64	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam
65	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí
66	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới
67	Bệnh viện Hữu nghị Việt - Đức
68	Bệnh viện E
69	Bệnh viện Hữu nghị
70	Bệnh viện Thống Nhất
71	Bệnh viện C Đà Nẵng
72	Bệnh viện K
73	Bệnh viện Nhi Trung ương
74	Bệnh viện Phụ - Sản Trung ương
75	Bệnh viện Mắt Trung ương
76	Bệnh viện Tai - Mũi - Họng Trung ương
77	Bệnh viện Nội tiết Trung ương
78	Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương Hà Nội
79	Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh
80	Bệnh viện 71 Trung ương
81	Bệnh viện 74 Trung ương
82	Bệnh viện Phổi Trung ương
83	Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1
84	Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2
85	Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa
86	Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quỳnh Lập
87	Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng Trung ương
88	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
89	Bệnh viện Da liễu Trung ương
90	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
91	Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương
92	Bệnh viện Châm cứu Trung ương
93	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
94	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
95	Đại học Quốc gia Hà Nội
96	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh